

Thuận Nam, ngày 16 tháng 5 năm 2024

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Hồng N, sinh năm: 1985.

Trú tại: Thôn Hiếu Thiện, xã Phước N, huyện Thuận Nam, tỉnh N Thuận.

2. Bị đơn: Ông Trương Văn T, sinh năm: 1983

Trú tại: Thôn Hiếu Thiện, xã Phước N, huyện Thuận Nam, tỉnh N Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Hồng N và ông Trương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Hồng N và ông Trương Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đặng Thị Hồng N và ông Trương Văn T thoả thuận giao 03 con chung tên Trương Thế D, sinh ngày 18/01/2012, Trương Thế K, sinh ngày 07/11/2015 và Trương Đăng T P, sinh ngày 18/4/2023 cho bà Đặng Thị Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chi bà Đảng Thị Hồng N mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2024 đến khi các con đủ 18 tuổi, lao động được.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đảng Thị Hồng N và ông Trương Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đảng Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà N đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002327 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân huyện Thuận Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh N Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Khánh Hưng

